

ĐỀ THI MINH HOẠ SỐ 19

Thời gian làm bài: 50 phút (Không kể thời gian giao đề)

Họ tên thí sinh:

Số báo danh:

Mã Đề: 019.

Câu 1. Quốc gia nào khởi đầu cho việc phóng tàu vũ trụ có người lái bay vào không gian?

- A. Anh. B. Liên Xô. C. Nhật Bản. D. Mĩ.

Câu 2. Tháng 8 - 1967 diễn ra sự kiện lịch sử gì liên quan đến khu vực Đông Nam Á?

- A. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập.
B. Mĩ bước đầu thất bại trong chiến tranh xâm lược Đông Dương.
C. Mĩ lôi kéo nhiều nước trong khu vực xâm lược Đông Dương.
D. Chiến tranh lạnh tác động trực tiếp tới các nước trong khu vực.

Câu 3. Từ những năm 90 của thế kỉ XX, Liên minh châu Âu (EU) được cả thế giới biết đến là tổ chức liên kết

- A. kinh tế - chính trị lớn nhất hành tinh. B. chính trị - xã hội lớn nhất hành tinh.
C. kinh tế - đối ngoại hàng đầu khu vực. D. chính trị - kinh tế năng động, tự chủ.

Câu 4. Cuộc hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc đã kết thúc khi

- A. tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari (1921).
B. tham dự và sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12 - 1920).
C. ủng hộ Quốc tế III và trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên (12 - 1920).
D. đọc Sơ thảo Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin (7 - 1920).

Câu 5. Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (10 - 1930) được triệu tập trong bối cảnh

- A. khởi nghĩa Yên Bái gặp nhiều khó khăn, bị tổn thất.
B. phong trào cách mạng do Đảng lãnh đạo đang lên cao.
C. Pháp đã hoàn thành việc bình định Việt Nam.
D. chính sách khủng bố trắng của Pháp lan ra cả Lào.

Câu 6. Năm 1943, Ban Việt Minh liên tỉnh Cao - Bắc - Lạng lập ra 19 ban "Xung phong Nam tiến" nhằm mục đích

- A. phát triển nhanh lực lượng ở các đô thị phía bắc.
B. liên lạc với các căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai.
C. xây dựng lực lượng vũ trang ở Trung Trung Bộ.
D. vận động binh lính người Việt trong quân đội Pháp.

Câu 7. Vào năm 1953, Pháp đề ra kế hoạch Nava với mục tiêu cao nhất là

- A. khóa chặt biên giới giữa hai nước Việt - Trung. B. siết chặt vòng vây, cô lập căn cứ địa Việt Bắc.
C. mở rộng và quốc tế hóa chiến tranh ở Việt Nam. D. xoay chuyển tình thế chiến tranh có lợi cho Pháp.

Câu 8. Trong đường lối đổi mới đất nước (từ 12-1986), về chính trị, Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương

- A. chưa mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại. B. duy trì cơ chế quản lí kinh tế bao cấp.
C. duy trì cơ chế quản lí kinh tế tập trung. D. xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Câu 9. Thời kì 1954 - 1975, phong trào nào ở miền Bắc Việt Nam lôi cuốn hàng triệu thanh niên tình nguyện "đến bất cứ nơi nào" và "làm bất cứ việc gì" khi Tổ quốc cần?

- A. Ba sẵn sàng. B. Ba tốt. C. Ba đảm đang. D. Ba xung kích.

Câu 10. Mục tiêu trọng tâm và trước mắt của Việt Nam đề ra và đạt được trong 5 năm đầu đổi mới đất nước (1986 - 1990) là gì?

- A. Giải quyết triệt để tình trạng lạm phát. B. Hàng hóa đã trở nên phong phú, dồi dào.
C. Nâng cao mức sống cho nhân dân lao động. D. Thực hiện thành công Ba chương trình kinh tế.

Câu 11. Trong thời gian đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, nhân dân Việt Nam đã

- A. tiến hành giải quyết nạn đói. B. ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất.

C. tiến hành công nghiệp hóa đất nước.

D. tiến hành hiện đại hóa đất nước.

Câu 12. Nội dung nào sau đây không phản ánh quan hệ quốc tế thời kì Chiến tranh lạnh?

A. Tình trạng đối đầu căng thẳng giữa Liên Xô và Mỹ.

B. Chiến tranh cục bộ xảy ra ở nhiều nơi trên thế giới.

C. Mỹ đưa ra khẩu hiệu dân chủ, can thiệp vào các nước.

D. Trật tự hai cực lanta từng bước bị xói mòn ở nhiều nơi.

Câu 13. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, điều kiện khách quan nào có lợi cho phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới?

A. Sự giúp đỡ trực tiếp của Liên Xô.

B. Sự viện trợ của các nước xã hội chủ nghĩa.

C. Chính sách đối ngoại tích cực của Liên Xô.

D. Sự xác lập của trật tự thế giới hai cực lanta.

Câu 14. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở những khu vực nào đã ảnh hưởng trực tiếp đến tiền đề của nước Mỹ khi thực hiện chiến lược toàn cầu?

A. châu Á, khu vực Mỹ Latinh.

B. Nam Á, châu Phi.

C. Ấn Độ, Bắc Mỹ.

D. Tây Á, châu Phi.

Câu 15. "Chấp nhận đứng dưới "chiếc ô" bảo hộ hạt nhân của Mỹ, để cho Mỹ đóng quân và xây dựng căn cứ quân sự trên lãnh thổ Nhật Bản" (Lịch sử 12, 2019) là nền tảng của

A. Liên minh chống cộng Mỹ - Nhật.

B. Hiệp ước An ninh Mỹ - Nhật.

C. Hiệp định Hòa bình Xan Phranxixcô.

D. Học thuyết Phucudã và Kaiphu.

Câu 16. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với Pháp Hiệp định Sơ bộ ngày 6 - 3 - 1946, vì

A. quân Pháp đã tấn công ra các tỉnh miền Bắc.

B. quân Pháp đã thỏa thuận với Trung Hoa Dân quốc.

C. quân Trung Hoa Dân quốc là tay sai của Mỹ.

D. tình thế cách mạng không thể trì hoãn được nữa.

Câu 17. Sự kiện nào dưới đây không phải là điều kiện quốc tế thuận lợi cho cách mạng Việt Nam (1939 - 1945)?

A. Nhật xâm lược Đông Dương (9 - 1940).

B. Nhật đảo chính Pháp (9 - 3 - 1945).

C. Liên Xô tham gia cuộc chiến tranh chống phát xít Đức xâm lược (6 - 1941).

D. Liên Xô tuyên chiến và tiêu diệt quân Nhật ở Đông Bắc Trung Quốc (8 - 1945).

Câu 18. Kế hoạch quân sự Đờ Lát đơ Tátxinhhi đã gây ảnh hưởng đến cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta như thế nào?

A. Việt Nam rơi vào thế bị động.

B. Miền Bắc bị bao vây, cô lập.

C. Bộ đội chủ lực và du kích bị ảnh hưởng.

D. Vùng sau lưng địch gặp nhiều khó khăn.

Câu 19. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968 của quân dân Việt Nam mở ra bước ngoặt đi xuống đối với Mỹ trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, vì đã

A. làm bùng nổ phong trào đấu tranh của công nhân trong lòng nước Mỹ.

B. xói mòn và từng bước làm tan rã trật tự thế giới hai cực lanta.

C. trở thành nguyên nhân dẫn đến nước Mỹ bị khủng hoảng năng lượng (1973).

D. làm đảo lộn thế trận ban đầu trong chiến lược Chiến tranh cục bộ của Mỹ.

Câu 20. Ý nào dưới đây giải thích đúng và đầy đủ nhất sự cần thiết của Việt Nam phải thực hiện thống nhất đất nước về mặt nhà nước sau năm 1975?

A. Cần có một cơ quan đại diện quyền lực chung cho cả nước.

B. Nhân dân cả nước mong muốn có một chính phủ thống nhất.

C. Nguyện vọng của cả dân tộc Việt Nam và yêu cầu cấp thiết của lịch sử.

D. Làm thất bại âm mưu và tham vọng của Mỹ trong "chiến lược toàn cầu".

Câu 21. Trong thời gian diễn ra cuộc đối đầu Đông - Tây, cuộc chiến tranh nào dưới đây đã trở thành nơi đụng đầu lịch sử kéo dài giữa hai cực, hai phe - tư bản?

A. Cuộc chiến tranh trên bán đảo Triều Tiên (1950 - 1953).

B. Chiến tranh xâm lược Đông Dương của Pháp (1945 - 1954).

C. Chiến tranh xâm lược Việt Nam của Mỹ (1945 - 1975).

D. Nội chiến ở Quốc - Cộng ở Trung Quốc (1946 - 1949).

Câu 22. Sự kiện nào dưới đây là việc nối tiếp về hành động của Mỹ kể từ sau khi khởi động Chiến tranh lạnh chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa

Đông Âu?

A. Chi phối Liên hợp quốc gây chiến tranh ở Triều Tiên (1950 - 1953).

B. Lên án Liên Xô và Đông Âu thành lập Tổ chức Hiệp ước Vácava (5 - 1955).

C. Ủng hộ Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam (1949).

D. Lôi kéo 11 nước đồng minh thành lập khối quân sự NATO (4 - 1949).

Câu 23. Bài học kinh nghiệm nào của việc kí Hiệp định Sơ bộ (6 - 3 - 1946) vẫn còn nguyên giá trị với Việt Nam hiện nay?

A. Đa phương hóa trong quan hệ quốc tế.

B. Triệt để lợi dụng mâu thuẫn trong kẻ thù.

C. Kết hợp đấu tranh quân sự với ngoại giao.

D. Mềm dẻo trong chính sách đối ngoại.

Câu 24. Phong trào cách mạng 1930 - 1931 và phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam có điểm khác biệt về

A. giai cấp lãnh đạo.

B. nhiệm vụ trước mắt.

C. tính chất dân chủ.

D. động lực chủ yếu.

Câu 25. Kẻ thù nguy hiểm nhất của toàn thể nhân dân Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

A. đế quốc Mỹ và tay sai Mỹ.

B. thực dân Anh.

C. quân Trung Hoa Dân quốc.

D. thực dân Pháp.

Câu 26. Một trong những ý nghĩa quan trọng trong 60 ngày đêm chiến đấu của quân dân Việt Nam tại các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 (từ tháng 12 - 1946 đến 19 - 2 - 1947) là gì?

A. Làm thất bại bước đầu kế hoạch chinh phục của Pháp.

B. Tạo điều kiện cho cả nước đi vào kháng chiến lâu dài.

C. Phá hủy toàn bộ phương tiện vật chất của thực dân Pháp.

D. Tiêu diệt toàn bộ binh lực thực dân Pháp ở Thủ đô Hà Nội.

Câu 27. Mục tiêu chủ yếu của đế quốc Mỹ trong chiến lược "Chiến tranh cục bộ" (1965 - 1968) là gì?

A. Sử dụng gọng kìm "tìm diệt" binh vận đối phương.

B. Tìm diệt quân Giải phóng miền Nam Việt Nam.

C. Đưa ra kế hoạch Xtalây Taylo để kết thúc chiến tranh trong danh dự.

D. Tấn công vào "vùng đất thánh" của Việt Cộng ở nông thôn và đô thị.

Câu 28. Trong thời gian nửa sau thế kỉ XX, quan hệ quốc tế được mở rộng và đa dạng; mặc dù nhiều nơi diễn ra chiến tranh cục bộ, trật tự hai cực lanta chi phối, nhưng nhiều quốc gia vẫn có đường lối phát triển, vươn lên khẳng định vị thế của mình... Điều này chứng tỏ

A. các quốc gia vẫn cùng tồn tại hòa bình, vừa thỏa hiệp vừa hợp tác.

B. các quốc gia vẫn cùng tồn tại hòa bình, vừa đấu tranh vừa hợp tác.

C. hòa bình và ổn định vẫn là bức tranh chủ đạo thế giới nửa sau thế kỉ XX.

D. Liên hợp quốc đã hoàn thành trách nhiệm đối với nền hòa bình quốc tế.

Câu 29. Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9 - 1945 đến cuối tháng 12 - 1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa không gặp trở ngại nào sau đây?

A. Mỹ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.

B. Lực lượng Đồng minh ở Việt Nam đều mang bản chất phản cách mạng.

C. Quân Đồng minh ở Việt Nam có mục tiêu chống phá cách mạng.

D. Việt Nam nằm trong khu vực ảnh hưởng của các nước phương Tây.

Câu 30. Sự ra đời của Hội Văn hóa Cứu quốc Việt Nam năm 1944 là một minh chứng cho

A. tinh thần dân tộc của những người hoạt động trên lĩnh vực văn hóa.

B. thành công của chủ trương mở rộng Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam.

C. thành công trong xây dựng cơ quan chuyên trách chống "giặc đốt" và phổ cập văn hóa.

D. việc thực hiện quan điểm "văn hóa hóa kháng chiến" của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 31. Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương là một thắng lợi song chưa trọn vẹn vì

A. ngay sau ngày kí kết, Mỹ đã cấu kết với Pháp phá hoại Hiệp định Giơnevơ.

- B. sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên cả nước chưa hoàn thành.
- C. thực dân Pháp không phối hợp với nhân dân ta thực hiện cuộc tổng tuyển cử tự do.
- D. Mĩ đã không tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.

Câu 32. Nội dung nào là điểm tương đồng giữa phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi và khu vực Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Chỉ đi theo khuynh hướng cách mạng vô sản.
- B. Có một tổ chức lãnh đạo châu lục thống nhất.
- C. Quá trình đấu tranh diễn ra lâu dài, đều thắng lợi.
- D. Chỉ sử dụng duy nhất hình thức đấu tranh chính trị.

Câu 33. Luận cương chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương do Trần Phú soạn thảo (10 - 1930) xác định những vấn đề chiến lược và sách lược:

"Cách mạng Đông Dương lúc đầu là cuộc cách mạng tư sản dân quyền, sau đó sẽ tiếp tục phát triển, bỏ qua thời kì tư bản chủ nghĩa, tiến thẳng lên con đường xã hội chủ nghĩa" (SGK Lịch sử 12). Đây là một hạn chế, vì

- A. vấn đề cách mạng tư sản dân quyền chỉ có công - nông là động lực tham gia.
- B. vấn đề cách mạng tư sản dân quyền bao gồm vấn đề cách mạng ruộng đất.
- C. vấn đề thổ địa được xác định là vấn đề thứ yếu.
- D. độc lập tự do là tư tưởng cốt lõi của cách mạng.

Câu 34. Thực hiện các chiến lược chiến tranh xâm lược ở miền Nam Việt Nam (1954 - 1975), Mĩ đều hướng vào mục tiêu nào?

- A. Biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa của Mĩ.
- B. Ngăn chặn, tiến tới tiêu diệt các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. Đàn áp các phong trào cách mạng thế giới.
- D. Thực hiện tham vọng làm bá chủ thế giới.

Câu 35. Ở Việt Nam, căn cứ địa có ý nghĩa quan trọng, là nhân tố thường xuyên quyết định thắng lợi của cách mạng, vì đây là

- A. nơi cung cấp nhân tài, vật lực cho chiến trường.
- B. chỗ đứng chân của các lực lượng vũ trang.
- C. vừa kháng chiến, vừa kiến quốc của cách mạng.
- D. nơi thể hiện sự đoàn kết nhất trí của dân tộc.

Câu 36. Mâu thuẫn lớn nhất của của thực dân Pháp khi triển khai các kế hoạch quân sự Rove (5 - 1949), Đờ Lát đơ Tát-xinhi (cuối năm 1950) và Nava (5 - 1953) là gì?

- A. Tốn kém nhiều tiền của để triển khai kế hoạch.
- B. Phong trào cách mạng ở nước Pháp phản đối.
- C. Mâu thuẫn giữa tập trung và phân tán binh lực.
- D. Bị lệ thuộc quá nhiều vào viện trợ của nước Mĩ.

Câu 37. Hướng tiến công chính trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968 ở miền Nam Việt Nam là

- A. ba vùng chiến lược.
- B. nông thôn và đồng bằng.
- C. thành phố Sài Gòn.
- D. các đô thị miền Nam.

Câu 38. Mục tiêu cao nhất của việc thành lập các mặt trận dân tộc thống nhất (1930 - 1945) của Đảng Cộng sản Đông Dương là gì?

- A. Đoàn kết các lực lượng trong xã hội để chống áp bức.
- B. Đoàn kết, thống nhất ý chí để cùng giải phóng dân tộc.
- C. Đoàn kết các lực lượng để đòi quyền tự do, dân chủ.
- D. Phối hợp với lực lượng vũ trang để giành chính quyền.

Câu 39. Đây là căn cứ quan trọng nhất để khẳng định Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam (đầu năm 1930) mang tầm vóc lịch sử của một đại hội thành lập Đảng?

- A. Các đại biểu đều thống nhất các tổ chức cộng sản, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.
- B. Bầu Ban Chấp hành Trung ương, do Nguyễn Ái Quốc làm Chủ tịch của Đảng.
- C. Đại hội thông qua Cương lĩnh chính trị, đưa ra phương hướng chiến lược cách mạng.
- D. Đại hội có sự tham dự của đại biểu từ nhiều tổ chức cộng sản trong nước và quốc tế.

Câu 40. Cuộc vận động dân chủ 1936 - 1939 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Phải dùng bạo lực để trấn áp kẻ thù và bảo vệ chính quyền cách mạng.
- B. Đấu tranh giành thắng lợi từng bước để thực hiện mục tiêu chiến lược.
- C. Phân tích bối cảnh quốc tế, tranh thủ sự viện trợ của Quốc tế Cộng sản.
- D. Phải thành lập một mặt trận thống nhất của riêng lực lượng công nông.

----HẾT---